

Bản án số: 08 /2017/HSST  
Ngày 02 tháng 8 năm 2017

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤC HOÀ, TỈNH CAO BẰNG**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nông Thị Bằng**
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
  - + Ông **Lương Văn Phúc**
  - + Ông **Lý Trung Hải**
- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Hoàng Thị Thúy**- Thẩm phán.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hoà tham gia phiên tòa:* Ông **Nông Vũ Hiệp** - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2017 Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phục Hoà, Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2017/HSST ngày 23/6/2017 đối với các bị cáo:

**1. Tạ Văn T** - Sinh ngày 08/9/1984

Nơi đăng ký NKTT: xóm P, thị trấn T, huyện PH, tỉnh Cao Bằng

Chỗ ở hiện nay: xóm P, thị trấn T, huyện PH, tỉnh Cao Bằng.

Dân tộc: Nùng; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hoá: 2/12

Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Tạ Quyết T - Đã chết; con bà: Lương Thị NG - Sinh 1962

Vợ: Hoàng Thị TH - Sinh 1986

Con: Bị cáo có 02 con lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 16/02/2017 đến ngày 05/4/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn đặt tiền để bảo đảm. Hiện nay đang tại ngoại tại địa phương.

( Có mặt tại phiên tòa)

**2. Nguyễn Văn Anh H** - Sinh ngày 18/4/1978

Nơi đăng ký NKTT: Tổ 4, phường T, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Chỗ ở hiện nay: xóm B, thị trấn H, huyện PH, tỉnh Cao Bằng

Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Trình độ văn hoá: 10/12

Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Văn H- Sinh 1937; Con bà: Trần Thị M- Sinh 1944

Vợ: Nguyễn Thị D - Sinh 1979.

Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 16/02/2017 đến ngày 05/5/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn đặt tiền để bảo đảm. Hiện nay đang tại ngoại tại địa phương.

( Có mặt tại phiên toà)

**3. Đường Huy TH** - Sinh năm 1959

Nơi đăng ký NKTT: xóm T, xã M, huyện PH, tỉnh Cao Bằng

Chỗ ở hiện nay: xóm P, thị trấn T, huyện PH, tỉnh Cao Bằng.

Dân tộc: Nùng; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hoá: 3/10

Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Đường Văn K - Sinh 1930; Con bà: Hoàng Thị Y - Đã chết

Vợ, con: Không có

Tiền án: Có 03 tiền án.

- Tháng 9 năm 1990 bị TAND huyện QH, tỉnh Cao Bằng xử phạt 33 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; Tàng trữ vũ khí quân dụng và Trốn khỏi nơi giam.

- Tháng 3 năm 1993 bị TAND tỉnh Cao Bằng xử phạt 04 năm tù về tội Cố ý gây thương tích.

- Tháng 5 năm 1995 bị TAND tỉnh Cao Bằng xử phạt 20 năm tù về tội Giết người, tổng hợp chung cho cả 03 bản án là 20 năm tù.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt từ ngày 16/02/2017 đến ngày 05/5/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn đặt tiền để bảo đảm. Hiện nay đang tại ngoại tại địa phương.

( Có mặt tại phiên toà).

**4. Lã Văn M** - Sinh ngày 15/3/1964

Nơi đăng ký NKTT: xóm P, thị trấn T, huyện PH, tỉnh Cao Bằng

Chỗ ở hiện nay: xóm P, thị trấn T, huyện PH, tỉnh Cao Bằng.

Dân tộc: Nùng; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hoá: 5/10

Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Lã Văn R - Đã chết; Con bà: Lưu Thị S - Sinh 1942

Vợ: Sầm Thị CH - Sinh 1963.

Con: Có 03 con, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1994

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 16/02/2017 đến ngày 24/02/2017 được áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm. Hiện nay đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt tại phiên toà).

**5. Nguyễn Mạnh H** - Sinh ngày 03/9/1988

Nơi đăng ký NKTT: Khu 4 phường N, thành phố HD, tỉnh Hải Dương,

Chỗ ở hiện nay: xóm N, xã M, huyện PH, tỉnh Cao Bằng.

Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hoá: 12/12

Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Văn T - Sinh 1960; Con bà: Trần Thị TH - Sinh 1961

Vợ: Trần Thị Hải D - Sinh 1988

Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013

Tiền án: Tháng 7 năm 2015 bị TAND huyện PH, tỉnh Cao Bằng xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 12 tháng thử thách về tội Đánh bạc.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 16/2/2017 đến ngày 10/3/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn đặt tiền để bảo đảm. Hiện nay đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt tại phiên toà).

**6. Lương Văn Q** - Sinh ngày 14/10/1983

Nơi đăng ký NKTT và nơi cư trú: xóm N, xã M, huyện PH, tỉnh Cao Bằng.

Dân tộc: Nùng; Nghề nghiệp: Không nghề ; Trình độ văn hoá: 12/12

Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Lương Văn R - Sinh 1957; Con bà: Triệu Thị TH - sinh 1957

Vợ: Chu Thị H - Sinh 1987

Con: Có 01 con sinh năm 2009

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện nay đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên toà).

**7. Nguyễn Đình B** - Sinh ngày 16/3/1982

Nơi đăng ký NKTT: Thôn H, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Tạm trú tại xóm P, thị trấn T, huyện PH, tỉnh Cao Bằng.

Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hoá: 12/12

Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Đình C- Đã chết; Con bà: Nguyễn Thị M - Sinh 1958

Vợ: Đường Thị N - Sinh 1984.

Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện nay đang tại ngoại tại địa phương. (Có mặt tại phiên toà).

- *Người bào chữa cho bị cáo Tạ Văn T: Nguyễn Thị T là Luật sư. Có mặt.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. **Hà Văn Đ** - 37 tuổi ; Trú tại: xóm P, thị trấn T, huyện PH, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

2. **Hoàng Văn L1** - 30 tuổi; Trú tại: xóm P, thị trấn T, huyện PH, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

3. **Lục Văn L2** - Trú tại: xóm P, thị trấn T, huyện PH, tỉnh Cao Bằng . Vắng mặt không có lý do.

4. **Đặng Văn NG** - 30 tuổi; Trú tại: xóm P, thị trấn T, huyện PH, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

5. **Lý Văn Q1** - Trú tại: xóm B, thị trấn H, huyện PH, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt không có lý do.

6. **Hà Văn Q2** - 47 tuổi; Trú tại: xóm P, thị trấn T, huyện PH, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

7. **Lý Văn H** - 47 tuổi; Trú tại: xóm P, thị trấn T, huyện PH, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

- *Người làm chứng: Lý Văn H - 24 tuổi; Trú tại xóm P, thị trấn T, huyện PH, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 16/02/2017, tại xóm P, thị trấn T, huyện PH, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Công an huyện PH phát hiện tại quán bán hàng của gia đình ông

Lý Văn H có một nhóm đối tượng đang có hành vi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức chơi " Xóc đĩa". Tổ công tác đã tiến hành bắt quả tang đối với Tạ Văn T, Nguyễn Văn Anh H, Đường Huy TH, Lã Văn M, Nguyễn Mạnh H cùng một số đối tượng khác. Vật chứng thu được trên chiếu bạc gồm có: 1.500.000 đồng, 01 chiếc bát, 01 chiếc đĩa màu trắng 04 quân bài vị hình tròn có hai mặt trắng và xám, 04 quân bài tây. Thu giữ trên người của Nguyễn Văn Anh H được 10.330.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu LANDROVER màu trắng đã qua sử dụng; Thu giữ trên người của Nguyễn Mạnh H được 2.100.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA mặt đen ốp lưng xanh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen đã qua sử dụng; Thu giữ trên người của Đường Huy TH được 4.000.000 đồng, 01 nhẫn kim loại màu vàng đựng trong hộp nhựa có ghi tập đoàn vàng bạc đã quý Kim tín, 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màn hình cảm ứng màu trắng đã qua sử dụng; Thu giữ trên người của Lã Văn M được 1.707.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA mặt đen ốp lưng xanh đã qua sử dụng; Thu giữ trên người của Tạ Văn T được 500.000 đồng, 01 giấy chứng minh thư nhân dân, 01 giấy phép lái xe hạng C, 02 thẻ Ngân hàng AGRIBANK tất cả mang tên Tạ Văn T, 02 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE(một chiếc màu trắng, một chiếc màu đen) đã qua sử dụng, cùng một số phương tiện, đồ vật, tài sản của các bị cáo và các đối tượng khác có liên quan trong vụ án.

Qua quá trình điều tra các bị cáo khai nhận: Trong khoảng thời gian từ 20 giờ đến 23 giờ ngày 16/02/2017 tại quán bán hàng của gia đình ông Lý Văn H ở xóm P, thị trấn T, huyện PH, tỉnh Cao Bằng. Các bị cáo nói trên cùng một số đối tượng khác tham gia đánh bạc ăn tiền bằng hình thức xóc đĩa, cụ thể cách đánh như sau: Trong số những người chơi sẽ có một người cầm cái trực tiếp cầm bộ bát đĩa xóc các quân vị có một mặt màu trắng và một mặt màu xám được cắt ra từ bộ tú lơ khơ úp ở bên trong, trên chiếu bạc quy định một bên chắn một bên lẻ. Sau khi người cầm cái xóc quân vị mở bài ra kiểm tra nếu một hoặc ba quân vị có bề mặt cùng màu thì người cược bên lẻ sẽ thắng, người cầm cái sẽ phải trả cho người đặt cược số tiền tương ứng với số tiền người cược đã đặt, còn ngược lại nếu có 2 hoặc 4 quân vị có bề mặt màu cùng giống nhau thì người cược bên chắn sẽ thắng, tiền cược đánh mỗi ván tùy ít hay nhiều. Trước khi đánh Tạ Văn T lấy từ trong người ra đánh bạc với số tiền 200.000 đồng và xác định nếu thua hết sẽ vay mượn đánh tiếp, nếu vay không được sẽ thôi không đánh nữa chứ không có ý định lấy số tiền hàng hoặc cầm cố tài sản. Đối với Lã Văn M trước khi tham gia đánh bạc M mang theo trong người số tiền 1.700.000 đồng và xác định nếu thua hết 1.700.000 đồng Mai sẽ thôi không đánh nữa. Đối với Nguyễn Văn Anh H trước khi tham gia đánh bạc Anh H mang theo người số tiền là 10.500.000 đồng, bỏ ra 200.000 đồng để tham gia đánh và xác định nếu thua hết 200.000 đồng sẽ không đánh nữa. Đối với Nguyễn Mạnh H khi tham gia đánh bạc Mạnh H mang theo người số tiền 2.000.000 đồng với mục đích đi đánh bạc. Đối với Đường Huy TH trước khi tham gia đánh bạc TH mang theo người số tiền 5.000.000 đồng, 01 nhẫn vàng trị giá 3.691.000 đồng (giá vàng cùng thời điểm) để tham gia đánh bạc thua hết sẽ không đánh nữa. Đối với Lương Văn Q có được tham gia đánh bạc với số tiền 200.000 đồng sau khi thua hết Q không đánh nữa rồi đứng xem người khác đánh. Đối với

Nguyễn Đình B có được tham gia đánh bạc với số tiền là 263.000 đồng sau khi thua hết B đứng xem người khác đánh. Tổng giá trị số tiền các bị cáo T, Anh H, M, TH, Mạnh H, Q, B dùng để tham gia đánh bạc là 13.254.000 đồng, trong lúc các bị cáo đang đánh bạc thì bị Công an huyện PH bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng để điều tra xử lý.

Đối với Hà Văn Đ, Hoàng Văn L1, Lục Văn L2, Đặng Văn NG, Lý Văn Q1 là những người tham gia đánh bạc vào ngày 16/02/2017. Tuy nhiên, tại thời điểm những người nêu trên tham gia đánh với số tiền ít chỉ từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng chưa đủ 50.000 đồng. Sau khi thua hết tiền và nghỉ đánh chỉ đứng xung quanh xem cho đến khi bị phát hiện bắt quả tang, nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện đã xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền để răn đe, giáo dục.

Đối với Hà Văn Q2 quá trình điều tra có khai nhận được tham gia đánh bạc vào ngày 16/02/2017 nhưng ngoài Tạ Văn T ra không còn ai khác thấy Q2 tham gia đánh bạc nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Phúc Hòa đã xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền.

Đối với Lý Văn H là chủ nhà, mặc dù không tham gia đánh bạc, không thu tiền đối với những người tham gia đánh bạc nhưng lại không nhắc nhở, ngăn cản đối với các đối tượng đánh bạc tại nhà mình nên Công an huyện phúc Hòa đã xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền.

Tại bản Cáo trạng số 07/KSĐT - TA ngày 21/6/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Hòa đã truy tố bị cáo Đường Huy TH về tội Đánh bạc theo Khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo Tạ Văn T, Nguyễn Văn Anh H, Lã Văn M, Nguyễn Mạnh H, Lương Văn Q, Nguyễn Đình B theo Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Hòa vẫn giữ quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo. Sau khi xem xét đánh giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c Khoản 2 Điều 248; điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt đối với bị cáo Đường Huy TH với mức án từ 24 đến 30 tháng tù.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 248; điểm p Khoản 1 Điều 46; điểm g Khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H với mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 248; điểm h,p Khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt đối với các bị cáo: Tạ Văn T, Lã Văn M, Nguyễn Văn Anh H, Lương Văn Q, Nguyễn Đình B với mức án từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về vật chứng của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật.

Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo Tạ Văn T nhất trí với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật đã truy tố và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng đối với bị cáo T. Luật sư phân tích thêm về nguyên nhân dẫn đến bị cáo phạm tội cũng như bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình thức phạt tiền đối với bị cáo Tạ Văn T.

Các bị cáo Tạ Văn T, Nguyễn Văn Anh H, Lã Văn M, Lương Văn Q, Nguyễn Đình B nhất trí về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố, các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình thức phạt tiền đối với các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[ 1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phục Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[ 2] Về nội dung: Lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ của vụ án, cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Từ đó, đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 23 giờ ngày 16 tháng 02 năm 2017 tại quán bán hàng của gia đình ông Lý Văn H ở xóm P, thị trấn T, huyện PH, tỉnh Cao Bằng các bị cáo: Tạ Văn T, Nguyễn Văn Anh H, Đường Huy TH, Lã Văn M, Nguyễn Mạnh H, Lương Văn Q, Nguyễn Đình B đã có hành vi cùng nhau đánh bạc trái phép bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền. Theo bản Cáo trạng tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 13.254.000 đồng nhưng Hội đồng xét xử xét thấy tại bút lục số 264 và tại phiên tòa bị cáo Lã Văn M chỉ khai nhận rút ra 100.000 đồng từ số tiền 1.707.000 đồng để đánh bạc, nếu thua hết 100.000 đồng thì thôi không đánh nữa. Do vậy, tổng số tiền các bị cáo dùng vào đánh bạc là 11.647.000 đồng, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 như quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa đối với các bị cáo.

[ 3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm nếp sống văn minh của xã hội. Tội phạm đánh bạc là một tệ nạn, là nguồn gốc làm phát sinh các loại tội phạm khác như các tội chiếm đoạt tài sản, ảnh hưởng xấu đến từng

cá nhân, đến trật tự an toàn xã hội, hạnh phúc nhiều gia đình đã tan vỡ vì cờ bạc. Vì vậy, cần thiết phải đấu tranh mạnh mẽ để loại trừ bằng pháp luật hình sự.

[ 4] Về vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng rủ nhau đánh bạc, số tiền mỗi bị cáo dùng để chơi không lớn, trong đó: Tạ Văn T là người cầm cái, tham gia đánh từ đầu là khoảng 20 giờ 30 phút, khoảng 21 giờ 30 phút thì có thêm Nguyễn Mạnh H, Đường Huy TH, Lương Văn Q đứng vị trí thứ hai. Khoảng 21 giờ 45 phút có thêm Nguyễn Văn Anh H, Lã Văn M và Nguyễn Đình B tham gia đánh bạc với thời gian ngắn nên có vị trí sau cùng trong vụ án.

[ 5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Đường Huy TH bị kết án về các tội cố ý gây thương tích, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, tội trốn khỏi nơi giam và tội giết người chưa được xóa án tích, đến ngày 16/02/2017 lại có hành vi đánh bạc nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999.

Đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H đã bị kết án về tội đánh bạc vào tháng 7/2015, chưa được xóa án tích lại có hành vi đánh bạc nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Các bị cáo: Tạ Văn T, Nguyễn Văn Anh H, Lã Văn M, Lương Văn Q, Nguyễn Đình B đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa tất cả các bị cáo đều đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

[ 6] Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo Tạ Văn T và các bị cáo Tạ Văn T, Nguyễn Văn Anh H, Lã Văn M, Lương Văn Q, Nguyễn Đình B đều đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình thức phạt tiền là hình phạt chính nhưng Hội đồng xét xử xét thấy từ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến của Luật sư và của các bị cáo về đề nghị áp dụng hình thức phạt tiền là hình phạt chính mà cần phải áp dụng hình phạt đối với các bị cáo như sau:

Đối với Tạ Văn T, Nguyễn Văn Anh H, Lã Văn M, Lương Văn Q, Nguyễn Đình B cần phải có hình phạt tù nhằm trừng trị giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo đều có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục như quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cũng đạt được mục đích của hình phạt và phù hợp với Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

Đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H không giữ vai trò đầu trong vụ án song chưa được xóa án tích hình phạt tù về tội " Đánh bạc" lại phạm tội nên cần căn cứ hình phạt tù có thời hạn mà không cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp với quy định tại điểm b, Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của

Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự về án treo.

Đối với bị cáo Đường Huy TH cũng không giữ vai trò đầu trong vụ án nhưng bị cáo TH có 03 tiền án chưa được xóa án tích lại phạm tội nên Hội đồng xét xử cũng cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo như quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa là phù hợp với Điều 33 Bộ luật hình sự.

[ 7] Đối với những người liên quan đến vụ án như Hà Văn Đ, Hoàng Văn L1, Lục Văn L2, Đặng Văn NG, Lý Văn Q1, Hà Văn Q1, Lý Văn H có được tham gia đánh bạc với số tiền từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng sau khi thua hết chỉ đứng xung quanh xem nên Công an huyện Phục Hòa đã xử phạt hành chính bằng tiền là thỏa đáng.

[ 8] Về tài sản, vật chứng:

- Số vật chứng dùng làm phương tiện đánh bạc gồm: 01 chiếc bát màu trắng, 01 chiếc đĩa màu trắng, 04 quân bài vị cắt hình tròn có hai mặt màu trắng và xám; 04 quân bài tây; số tài sản này là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 02 hộp điện tử màu đen hình chữ nhật có công tắc và ăng ten; 01 tấm vải đen hình vuông trong lõi có vật thể lạ không xác định được là của Tạ Văn T, Hội đồng xét xử xét thấy đây là số tài sản cầm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền thu trên chiếu bạc là 1.500.000 đồng cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 20.500.000 đồng của Tạ Văn T trong đó 20 triệu bị cáo không dùng vào đánh bạc nên hoàn trả cho bị cáo.

- Đối với số tiền 10.330.000 đồng của Nguyễn Văn Anh H trong đó bị cáo không dùng vào việc đánh bạc nên hoàn trả cho bị cáo.

- Đối với số tiền 1.707.000 đồng của Lã Văn M trong đó có 100.000 đồng được mang ra để đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, số tiền còn lại hoàn trả cho bị cáo.

- Đối với số tiền 4.000.000 đồng và 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng của bị cáo Đường Huy TH được mang ra để đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 2.100.000 đồng của bị cáo Nguyễn Mạnh H được mang ra dùng để đánh bạc cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với các vật chứng khác như xe máy, điện thoại di động và những vật chứng khác không liên quan đến việc phạm tội cần hoàn trả cho các bị cáo.

[ 9] Đối với số tiền của các bị cáo Tạ Văn T, Nguyễn Văn Anh H, Đường Huy TH, Lã Văn M, Nguyễn Mạnh H đặt để bảo đảm xét thấy các bị cáo đã chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ đã cam đoan nên hoàn trả số tiền trên cho các bị cáo.

[ 10] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố: Các bị cáo Tạ Văn T, Nguyễn Văn Anh H, Đường Huy TH, Lã Văn M, Nguyễn Mạnh H, Lương Văn Q, Nguyễn Đình B phạm tội "Đánh bạc".**

**2. Áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 248; điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự;**

Xử phạt: Đường Huy TH 24 tháng tù, thời gian chấp hành án được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án (bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2017 đến ngày 05/5/2017).

**3. Áp dụng Khoản 1 Điều 248; điểm p Khoản 1 Điều 46; điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự;**

Xử phạt Nguyễn Mạnh H 09 tháng tù, thời gian chấp hành án được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án (bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2017 đến ngày 10/3/2017).

**4. Áp dụng Khoản 1 Điều 248; điểm h, p Khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với các bị cáo Tạ Văn T, Nguyễn Văn Anh H, Lã Văn M, Lương Văn Q và Nguyễn Đình B;**

Xử phạt: Tạ Văn T 06 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng, kể từ ngày tuyên án 02/8/2017.

Xử phạt: Nguyễn Văn Anh H 06 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng, kể từ ngày tuyên án 02/8/2017.

Xử phạt: Lã Văn M 06 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng, kể từ ngày tuyên án 02/8/2017.

Xử phạt: Lương Văn Q 06 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng, kể từ ngày tuyên án 02/8/2017.

Xử phạt: Nguyễn Đình B 06 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng, kể từ ngày tuyên án 02/8/2017.

Giao các bị cáo Tạ Văn T, Lã Văn M, Nguyễn Đình B cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện PH, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Anh H cho Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện PH, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Giao bị cáo Lương Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện PH, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

**5. Xử lý vật chứng như sau:**

- Áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc bát màu trắng, 01 chiếc đĩa màu trắng, 04 quân bài vị cật hình tròn có hai mặt màu trắng và xám; 04 quân bài tây; 02 hộp điện tử màu đen hình chữ nhật có

công tác và ăng ten; 01 tấm vải đen hình vuông trong lõi có vật thể lạ không xác định được là của Tạ Văn T.

- Áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 1.500.000 đồng trên chiếu bạc; số tiền 500.000 đồng của Tạ Văn T; số tiền 200.000 và của Nguyễn Văn Anh H; số tiền 100.000 đồng của Lã Văn M; số tiền 2.100.000 đồng của Nguyễn Mạnh H; số tiền 4.000.000 đồng và 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng (01 chỉ 9999) của Đường Huy TH.

- Áp dụng Khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

Hoàn trả cho Tạ Văn T số tiền 20.000.000 đồng; 01 chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái; 02 thẻ Ngân hàng Agribank; 01 sổ bảo hành; 01 giấy ghi nợ của Công ty Thương mại Xuân Hòa; 01 điện thoại di động cảm ứng màu trắng hiệu IPHONE số IMEL: 358571072913468; 01 điện thoại di động cảm ứng màu đen hiệu IPHONE số IMEL: 353806088694479; 01 xe mô tô biển kiểm soát 11B1-161.05 nhãn hiệu ARIBLARE số khung 6305FZ031864, số máy JF63E1031345 xe không gương chiếu hậu.

Hoàn trả cho Nguyễn Văn Anh H số tiền 10.330.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu LANDROVER, số IMEL 1: 356160818025779, số IMEL 2: 356160818025787.

Hoàn trả cho Lã Văn M 1.607.000 đồng; 01 điện thoại NOKIA màu đen có số IMEL: 356866079883975; 01 xe mô tô biển kiểm soát 11B1-0515 nhãn hiệu SIRIUS màu trắng, số khung C630BY532427, số máy 5C63-532484.

Hoàn trả cho Đường Huy TH 01 điện thoại di động cảm ứng màu trắng hiệu HUAWEI có số IMEL 863964200200369; 01 xe mô tô biển kiểm soát 11U-00891 hiệu DREM HONDA màu mận chín, số khung GIHHA0802AY197938, số máy HA08E497945.

Hoàn trả cho Nguyễn Mạnh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, số IMEL: 356879073008085; 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, số IMEL: 35328506859548/01; 01 xe mô tô biển kiểm soát 29X5-38492 nhãn hiệu WAVE HONDA màu xanh đen bạc, số khung 1256SY286312, số máy HC12B728642.

Hoàn trả cho Lương Văn Q: 01 xe mô tô nhãn hiệu EXCITER màu rằn ri, số khung 0610GY332296, số máy G3D4E349205.

(Xác nhận số vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phục Hòa, Cao Bằng tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/6/2017).

**6. Về số tiền đặt để bảo đảm:** Áp dụng Khoản 4 Điều 93 Bộ luật tố tụng hình sự;

Hoàn trả cho các bị cáo Tạ Văn T, Nguyễn Văn Anh H, Đường Huy TH, Lã Văn M mỗi bị cáo 20.000.000 đồng.

Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Mạnh H 30.000.000 đồng.

(Xác nhận số tiền trên Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phục Hòa, Cao Bằng).

7. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 cùng danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo của UBTVQH khóa 14.

Các bị cáo Tạ Văn T, Nguyễn Văn Anh H, Đường Huy TH, Lã Văn M, Nguyễn Mạnh H, Lương Văn Q, Nguyễn Đình B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lục Văn L2 và Lý Văn Q1 vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

**Nơi nhận:**

- Toà án tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKS huyện;
- CCTHADS huyện;
- CA Huyện;
- Các bị cáo;
- THAHS(2);
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

( Đã ký)

**Nông Thị Bằng**